

GIÁO DỤC QUYỀN CON NGƯỜI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

TS. ĐÀO THỊ TÙNG^(*)

Ngày nhận bài: 06/7/2023

Ngày thẩm định: 14/7/2023

Ngày duyệt đăng: 22/9/2023

Tóm tắt: *Quyền con người (nhân quyền) là giá trị chung của nhân loại, được ghi nhận trong pháp luật quốc tế và quốc gia. Ngày nay, bảo đảm, thúc đẩy quyền con người là một trong những thước đo để đánh giá sự phát triển và tiến bộ của xã hội cũng như là tiền đề cho sự phát triển đầy đủ về nhân cách và năng lực của mỗi cá nhân. Hiểu biết một cách đúng đắn về quyền con người là điều kiện tiên quyết để tôn trọng, bảo đảm, thúc đẩy quyền con người có hiệu quả. Do vậy, giáo dục quyền con người trở thành yêu cầu bức thiết của xã hội; là một quyền cơ bản của con người.*

Từ khóa: *giáo dục quyền con người; quyền con người; quyền cơ bản*

1. Khái quát về giáo dục quyền con người

1. - *Khái niệm giáo dục quyền con người*
Quyền con người là thành quả phát triển lâu dài của lịch sử nhân loại. Cho đến nay, lịch sử đã chứng minh, chính sự thiếu hiểu biết hoặc coi thường quyền con người hoặc phân biệt đối xử, không khoan dung là một trong những nguyên nhân gây nên bạo lực, bất ổn và chiến tranh. Chính vì vậy, ngay sau khi kết thúc Chiến tranh thế giới thứ II, tổ chức Liên hợp quốc ra đời, tại Điều 1 Hiến chương Liên hợp quốc đã xác định một trong những mục đích hoạt động của mình là “duy trì hòa bình và an ninh quốc tế... khuyến khích việc tôn trọng các quyền con người và tự do cơ bản cho tất cả mọi người, không phân biệt chủng tộc, giới tính, ngôn ngữ hoặc tôn giáo”⁽¹⁾. Bảo vệ và thúc đẩy quyền con người trở thành một trong những hoạt động trọng tâm trên các diễn đàn của Liên hợp quốc. Liên hợp quốc cùng nhiều thiết chế quốc tế khác đã thông qua một số lượng lớn các văn kiện quốc tế về quyền con người, khuyến khích các quốc gia phê chuẩn, cam kết thực hiện và nội luật hóa

chúng vào trong pháp luật quốc gia, yêu cầu các quốc gia thành viên tích cực phổ biến, thông tin và giáo dục quyền con người trên toàn lãnh thổ quốc gia mình. Giáo dục quyền con người trở thành một tâm điểm của Liên hợp quốc, là chìa khóa để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và thúc đẩy nhân quyền trên thực tế.

Đề phổ biến và vận động cho hoạt động giáo dục nhân quyền trên toàn thế giới, Đại hội đồng Liên hợp quốc đã thông qua Nghị quyết số 48/127 ngày 20/12/1993 quy định lấy giai đoạn 1995 - 2004 là Thập kỷ giáo dục nhân quyền. Tiếp theo đó, Đại hội đồng Liên hợp quốc còn thông qua nhiều nghị quyết khác đề cập đến những vấn đề cụ thể trong việc triển khai thực hiện hoạt động giáo dục nhân quyền. Kế hoạch hành động của Liên hợp quốc về Thập kỷ giáo dục nhân quyền định nghĩa giáo dục quyền con người là: “đào tạo, phổ biến và thông tin nhằm xây dựng một văn hóa phổ biến về quyền con người thông qua việc truyền đạt các kiến thức, các kỹ năng và tạo nên thái độ nhằm vào:

a) Tăng cường sự tôn trọng quyền con người và các quyền tự do cơ bản;

b) Phát triển toàn diện cá nhân con người và ý thức tôn trọng con người;

^(*)Học viện Chính trị khu vực III, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

c) Thúc đẩy sự hiểu biết, tôn trọng, bình đẳng giới và sự đoàn kết giữa các quốc gia, người bản địa và các nhóm chủng tộc, quốc gia, dân tộc, tôn giáo và ngôn ngữ;

d) Giúp đỡ tất cả mọi người tham gia một cách có hiệu quả trong một xã hội tự do;

e) Đẩy mạnh các hoạt động của Liên hợp quốc để giữ gìn hòa bình⁽²⁾.

Khái niệm giáo dục quyền con người còn được các nhà nghiên cứu tiếp cận ở nhiều góc độ khác nhau. Ở góc độ chung, giáo dục quyền con người được hiểu là hoạt động có tính định hướng, có tổ chức, có chủ định của chủ thể giáo dục tác động lên đối tượng giáo dục nhằm trang bị cho họ kiến thức về quyền con người để họ có nhận thức đúng về nhân quyền, biết bảo vệ quyền của mình và tôn trọng quyền của người khác phù hợp với các yêu cầu, đòi hỏi của các chuẩn mực pháp luật quốc tế và pháp luật quốc gia về quyền con người.

- Chủ thể, đối tượng, mục đích, nội dung, phương pháp giáo dục quyền con người

Chủ thể giáo dục quyền con người là những cơ quan, tổ chức, cá nhân làm công tác giáo dục quyền con người trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao hoặc mang tính tự nguyện, mang tính trách nhiệm xã hội tham gia góp phần vào việc thực hiện các mục tiêu giáo dục quyền con người.

Đối tượng của giáo dục quyền con người là tất cả mọi người trong xã hội. Con người sinh sống trong một xã hội, ai cũng cần phải có hiểu biết về quyền con người vì đó là quyền của họ. Vì vậy, bất kỳ ai cũng đều có thể trở thành đối tượng của giáo dục quyền con người và ai cũng cần đến giáo dục quyền con người. Để thuận tiện cho việc nghiên cứu và nâng cao hiệu quả giáo dục quyền con người, các nhà nghiên cứu thường phân chia đối tượng giáo dục thành các nhóm như: nhóm các nhà hoạch định chính sách; nhóm những người làm công tác thực thi pháp luật; nhóm những người dễ bị tổn thương; nhóm các thầy, cô giáo; nhóm học sinh, sinh viên; nhóm tổ chức xã hội dân sự, phóng viên báo chí; cộng đồng dân cư,...

Mục đích của giáo dục quyền con người có thể được tiếp cận ở nhiều phương diện khác nhau. Ở phương diện mục đích nhận thức: giáo dục quyền con người nhằm hình thành và từng bước mở rộng tri thức về quyền con người. Ở phương diện mục đích cảm xúc: giáo dục quyền con người nhằm hình thành tình cảm và lòng tin đối với việc tôn trọng, bảo vệ và thực hiện quyền con người. Ở phương diện mục đích hành vi: giáo dục quyền con người nhằm hình thành thái độ, hành vi, thói quen và sự ứng xử tích cực, hợp pháp để tôn trọng, bảo vệ và thúc đẩy quyền con người. Như vậy, tiếp cận ở phương diện nào thì giáo dục quyền con người cũng đều hướng đến mục đích là giúp con người hiểu biết về nhân quyền và các giá trị của nhân quyền; giúp mỗi cá nhân và các cộng đồng tăng khả năng kiểm soát cuộc sống của chính mình và các quyết định ảnh hưởng đến họ, trao quyền cho họ; xây dựng động cơ, hành vi, thói quen xử sự hợp pháp, tích cực để tôn trọng, bảo đảm và thúc đẩy quyền con người hướng đến xây dựng một nền văn hóa nhân quyền ở mỗi quốc gia và trên toàn cầu.

Nội dung giáo dục quyền con người rất rộng bao gồm toàn bộ hệ thống kiến thức về quyền con người, có thể kể đến như: những nội dung lý luận về quyền con người; pháp luật quốc tế và pháp luật quốc gia về quyền con người; cơ chế quốc tế, khu vực và quốc gia bảo đảm quyền con người; các quan điểm hiện nay trên thế giới và quan điểm của Đảng và Nhà nước Việt Nam về quyền con người; các quan điểm sai trái về quyền con người và âm mưu lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền của các thế lực phản động, thù địch; các thông tin về việc thực hiện quyền con người ở các nước trên thế giới và Việt Nam; đối thoại và đấu tranh trên lĩnh vực quyền con người;... Tuy nội dung giáo dục về quyền con người rất rộng, nhưng không phải bất kỳ đối tượng giáo dục nào cũng đòi hỏi phải được cung cấp đầy đủ thông tin về quyền con người. Thực hiện giáo dục quyền con người cần phải xác định mục đích giáo dục cần đạt được ở từng đối tượng giáo dục, trên cơ sở đó xác định mức độ,

nội dung giáo dục phù hợp với từng đối tượng cụ thể.

Phương pháp giáo dục quyền con người là cách thức để đưa nội dung, kiến thức về quyền con người, kỹ năng thực hành, bảo vệ quyền con người đến với người học có hiệu quả nhất. Việc giáo dục quyền con người được thực hiện ở nhiều cấp độ với nhiều phương pháp khác nhau. Những phương pháp được sử dụng phổ biến trong giáo dục quyền con người có thể kể đến như: phương pháp thuyết trình - minh họa; phương pháp nêu vấn đề, tình huống; phương pháp khám phá, sáng tạo; phương pháp thảo luận, lập nhóm; phương pháp tự nghiên cứu; phương pháp giải quyết tình huống; phương pháp đóng vai; phương pháp hỏi chuyên gia;... Việc lựa chọn phương pháp giáo dục quyền con người phải căn cứ vào đối tượng, mục tiêu, nội dung giáo dục, căn cứ vào đặc thù của từng bài học, từng vấn đề cụ thể, phù hợp với năng lực, trình độ, sở thích, hứng thú, kinh nghiệm của từng chủ thể và đối tượng cụ thể.

2. Thực trạng giáo dục quyền con người ở Việt Nam

- Những kết quả đạt được

Từ trước đến nay, nhất là sau khi trở thành thành viên các công ước quốc tế về quyền con người, Đảng và Nhà nước luôn xác định giáo dục quyền con người là biện pháp quan trọng để thực thi quyền con người. Đó không chỉ là trách nhiệm quốc tế, mà còn được xem là nhiệm vụ tự thân xuất phát từ yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, đổi mới và phát triển đất nước. Đảng và Nhà nước luôn xác định quyền con người là mục tiêu, động lực của sự phát triển và là bản chất của chế độ ta. Chỉ thị số 12/CT/TW ngày 12/7/1992 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về vấn đề quyền con người và quan điểm, chủ trương của Đảng ta khẳng định: “Đối với chúng ta, vấn đề quyền con người được đặt ra xuất phát từ mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, từ bản chất của chế độ ta và bao quát rộng rãi nhiều lĩnh vực, từ chính trị, tư tưởng, văn hóa đến kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng, pháp chế...”, từ đó đặt ra yêu cầu: “tăng cường

công tác tuyên truyền, giáo dục trong nhân dân ta để mọi người hiểu rõ quan điểm, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về quyền con người, quyền công dân...”. Quan điểm này đã được nhắc lại trong Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Chỉ thị số 41/2004/CT-TTg ngày 01/12/2004 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo vệ, đấu tranh về nhân quyền trong tình hình mới; Chỉ thị số 44-CT/TW ngày 20/7/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác nhân quyền trong tình hình mới;...

Đề thúc đẩy giáo dục quyền con người, các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương đã phối hợp thực hiện nhiều hoạt động nghiên cứu về quyền con người, xây dựng các chương trình/kế hoạch nhằm tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quyền con người, đẩy mạnh hoạt động giáo dục về quyền con người bằng nhiều hình thức. Đặc biệt, ngày 05/9/2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1309/QĐ-TTg phê duyệt Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân. Đề án xác định mục tiêu “tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của người học, của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục về tầm quan trọng, ý thức tự bảo vệ các quyền của bản thân, tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác; ý thức về trách nhiệm, nghĩa vụ của công dân đối với nhà nước và xã hội, góp phần phát triển toàn diện con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển bền vững của đất nước...; đến năm 2025, 100% các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân tổ chức giáo dục quyền con người cho người học...”. Ngày 21/12/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 34/CT-TTg về việc tăng cường thực hiện Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ

thống giáo dục quốc dân. Ngày 14/9/2022, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục ban hành Quyết định số 1079/QĐ-TTg *phê duyệt Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam*, khẳng định Đảng, Nhà nước luôn quan tâm, chú trọng đến giáo dục quyền con người.

Trong quá trình đối thoại theo cơ chế Rà soát định kỳ phổ quát (UPR) chu kỳ III tại Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc (tháng 7/2019), Việt Nam đã chấp thuận 241/291 khuyến nghị trong đó có 14 khuyến nghị về tăng cường giáo dục quyền con người với các nội dung chủ yếu như: lồng ghép công ước về quyền trẻ em, công ước về xóa bỏ tất cả các hình thức phân biệt đối với phụ nữ, công ước về quyền của người khuyết tật vào sách giáo khoa để phổ cập đến toàn dân; đến năm 2025, hoàn thành việc đưa nội dung giáo dục về quyền con người trong tất cả các cơ sở giáo dục; nâng cao nhận thức của người dân về các công ước quốc tế về quyền con người; thúc đẩy tuyên truyền để góp phần nâng cao kiến thức của cán bộ nhà nước và người dân về quyền con người;...

Thực hiện những đề án, quyết định nêu trên, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh cùng với các bộ, cơ quan liên quan đã tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm khoa học về nội dung và phương pháp giáo dục quyền con người; xây dựng nội dung, chương trình giáo dục, đào tạo; biên soạn tài liệu, giáo trình; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, giáo viên, báo cáo viên;... để thực hiện lồng ghép nội dung quyền con người vào các chương trình giáo dục, đào tạo, truyền thông về quyền con người. Trên cơ sở đó, Việt Nam đã dần đưa hoạt động giáo dục quyền con người vào các chương trình giáo dục quốc dân từ bậc giáo dục mầm non đến giáo dục phổ thông; giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và sau đại học. Đối với giáo dục đại học và sau đại học, đặc biệt với các trường có đào tạo luật, bên cạnh các môn học cụ thể đã được tích hợp, lồng ghép vấn đề quyền con

người nhiều cơ sở đào tạo đã giảng dạy môn học cụ thể nghiên cứu về quyền con người. Hiện nay, một số cơ sở đào tạo đã thực hiện việc đào tạo chuyên sâu trình độ thạc sĩ, tiến sĩ quyền con người. Bên cạnh đó, Việt Nam đã và đang đẩy mạnh đào tạo kiến thức nhân quyền cho các cán bộ, công chức, viên chức nhằm tăng cường nhận thức, năng lực và hiệu quả công tác nhân quyền ở cơ sở. Cùng với việc giảng dạy môn học quyền con người trong trường học, hoạt động giáo dục quyền con người ngoài nhà trường ngày càng được chú trọng, được thực hiện bằng nhiều hình thức phong phú như: tuyên truyền, phổ biến kiến thức về quyền con người trên các phương tiện thông tin đại chúng; xây dựng chuyên trang, chuyên mục về quyền con người; sinh hoạt các câu lạc bộ, nói chuyện chuyên đề về quyền con người; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu các quy định của Hiến pháp, pháp luật về quyền con người; lồng ghép quyền con người trong các hoạt động văn hóa, nghệ thuật; tranh ảnh, pano, áp phích; phát hành tài liệu tuyên truyền, phổ biến về quyền con người; xây dựng tủ sách pháp luật xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp,... Với nhiều cách làm thiết thực, hiệu quả nhận thức về quyền con người của đội ngũ cán bộ, quản lý, các nhà giáo, học sinh, sinh viên, học viên và các tầng lớp trong xã hội về quyền con người ngày càng được củng cố, nâng cao. Đến nay, Việt Nam đã nỗ lực và thực hiện 80,9% các khuyến nghị UPR đã chấp thuận trong đó có các khuyến nghị về tăng cường giáo dục quyền con người với nhiều kết quả nổi bật⁽³⁾.

Những kết quả đạt được trong việc giáo dục quyền con người không những đem đến cho người dân những hiểu biết về nhân quyền, giúp họ ý thức tự bảo vệ các quyền của bản thân, tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác, ý thức về trách nhiệm, nghĩa vụ của công dân đối

với Nhà nước và xã hội, mà còn mang đến cách nhìn mới của thế giới và khu vực đối với Việt Nam, từ đó tạo ra nền tảng thuận lợi hơn cho Việt Nam trong quá trình hội nhập khu vực và quốc tế.

- Một số hạn chế, bất cập

Thứ nhất, “việc biên soạn tài liệu, giáo trình về quyền con người còn chậm; công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quyền con người cho đội ngũ chuyên gia, cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên, giảng viên chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu đặt ra; chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục quyền con người chưa cao; việc hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, giáo dục quyền con người còn gặp nhiều khó khăn”⁽⁴⁾.

Thứ hai, dung lượng kiến thức về quyền con người trong chương trình giảng dạy của các cấp bậc chưa tương xứng với nhu cầu của đối tượng đào tạo và vai trò của giáo dục quyền con người; nội dung kiến thức về quyền con người tuy được giới thiệu trong môn học giáo dục công dân ở cấp phổ thông nhưng chưa được nhà trường và học sinh chú trọng như nhiều môn học khác; đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên có chuyên môn sâu về quyền con người còn tương đối mỏng; tài liệu giảng dạy, nghiên cứu còn thiếu. Đối với hệ đào tạo sau đại học, số lượng các trung tâm nghiên cứu/cơ sở đào tạo có mã ngành đào tạo sau đại học độc lập về quyền con người hiện còn khá hạn chế, chỉ có một số chương trình như: Chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Pháp luật về quyền con người của Đại học Quốc gia Hà Nội; Chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ chuyên ngành Pháp luật về quyền con người của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh... , còn lại chủ yếu là các chương trình đào tạo liên kết.

Thứ ba, các hình thức phổ biến giáo dục quyền con người ngoài hệ thống nhà trường tuy có nhiều đổi mới song vẫn chưa theo kịp tình hình thực tiễn, chưa thường xuyên, phong phú, đa dạng; một số hoạt động còn nặng về hình thức, chưa chú trọng tới hiệu quả. Đội ngũ làm công tác tuyên truyền, phổ

biến, giáo dục về quyền con người phần lớn chưa được đào tạo một cách bài bản; số người hiểu, biết tiếng dân tộc thiểu số còn rất hạn chế gây khó khăn trong việc tiếp cận, phổ biến kiến thức quyền con người cho đồng bào dân tộc thiểu số, ảnh hưởng đến quyền được giáo dục quyền con người của họ,...

Thứ tư, trên thực tế, sau 03 phiên báo cáo đối thoại UPR (năm 2009, 2014 và 2019), Liên hợp quốc đã có nhiều ghi nhận những nỗ lực và thành tựu to lớn của Việt Nam trong việc tôn trọng, bảo đảm và thúc đẩy quyền con người, trong đó có việc triển khai các hoạt động giáo dục nhân quyền. Tuy nhiên, những kết quả này chưa thực sự được phổ cập rộng rãi đến mọi đối tượng thụ hưởng, đặc biệt đối với những người ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và những người lao động phổ thông. Điều này một phần do hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về quyền con người chưa có sự phân hoá về đối tượng; hình thức, phương pháp và các nội dung tuyên truyền còn mờ nhạt, thiếu sự sáng tạo,...

Nguyên nhân của những hạn chế này xuất phát từ nhận thức chưa đầy đủ và toàn diện về giáo dục quyền con người, “một số cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan tham gia Ban điều hành Đề án và cơ quan quản lý giáo dục các cấp nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của việc giáo dục quyền con người trong hệ thống giáo dục quốc dân chưa thật sự sâu sắc, chưa làm hết trách nhiệm, chưa kịp thời có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Đề án; công tác kiểm tra, giám sát thực hiện chưa thường xuyên; việc bố trí nguồn lực để tổ chức thực hiện Đề án chưa được đầy đủ”⁽⁵⁾...

3. Giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục quyền con người ở Việt Nam hiện nay

Để nâng cao hiệu quả giáo dục quyền con người ***cần chú trọng thực hiện đồng bộ các giải pháp*** sau:

Một là, các bộ, ngành, ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan, đơn vị cần tiếp tục quán triệt sâu sắc và chỉ đạo thực hiện nghiêm các chỉ thị, đề án về truyền thông, giáo dục quyền con

người; quan tâm bố trí đủ nguồn lực để triển khai đồng bộ, hiệu quả nội dung truyền thông, giáo dục quyền con người. Mặt khác, giáo dục quyền con người phải được thực hiện đồng thời trong mối quan hệ biện chứng, gắn kết chặt chẽ với giáo dục chính trị, tư tưởng; giáo dục pháp luật; giáo dục đạo đức và các dạng giáo dục khác.

Hai là, áp dụng phương pháp tiếp cận dựa trên quyền trong xây dựng chính sách, pháp luật. Lồng ghép giáo dục quyền con người với việc thực hiện các nghị quyết của Đảng, các chương trình, đề án, chính sách của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội; giải quyết việc làm; xóa đói giảm nghèo; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân; xây dựng gia đình, làng, xã văn hóa. Có chế độ, chính sách khen thưởng hợp lý đối với những cá nhân, tổ chức có nhiều thành tích trong hoạt động giáo dục quyền con người. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm quyền con người, lợi dụng vấn đề “dân chủ”, “nhân quyền” gây rối an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội nhằm chống phá Đảng, Nhà nước.

Ba là, việc giáo dục quyền con người phải mang tính hệ thống, toàn diện, phù hợp, hiệu quả và phải được thực hiện rộng rãi trong toàn bộ dân chúng, trong đó cần có sự ưu tiên đối với các nhóm đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt, đối với các nhóm đối tượng trong các tổ chức tôn giáo, đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa còn khó khăn về điều kiện, đi lại, sinh hoạt khó khăn. Vì vậy, bên cạnh các hoạt động giáo dục trong nhà trường cần chú trọng phát huy tính tích cực, chủ động của các hình thức giáo dục ngoài nhà trường. Việc giáo dục quyền con người cần thực hiện thường xuyên, liên tục và có sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan chuyên trách về giáo dục, đào tạo, các bộ, ngành có liên quan, các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương, các tổ chức đoàn thể quần chúng, tổ chức xã hội, những người có uy tín trong cộng đồng dân cư, làng xã;... Hơn thế, cần phải xây dựng

nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục riêng, phù hợp với điều kiện, khả năng của mỗi nhóm đối tượng giáo dục cụ thể.

Bốn là, đẩy mạnh và chuẩn hóa việc biên soạn giáo trình, sách, tài liệu giáo dục về quyền con người. Xây dựng và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, giảng viên, báo cáo viên chuyên trách, có năng lực, phẩm chất, có số lượng phù hợp để tham gia vào quá trình giáo dục quyền con người ở các cấp học, hệ đào tạo trong và ngoài nhà trường.

Năm là, chủ động, tích cực hợp tác quốc tế trên lĩnh vực giáo dục, đào tạo về quyền con người nhằm chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm, các giá trị tiên bộ của nhân loại về quyền con người và giáo dục quyền con người. Đồng thời, chú trọng công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn về quyền con người để nâng cao hiệu quả giáo dục quyền con người ở nước ta trong thời gian tới □

(1) Điều 1 Hiến chương Liên hợp quốc, <https://thuvien-phapluat.vn/van-ban/Van-hoa-Xa-hoi/Hien-Chuong-Lien-hop-quoc-1945-229045.aspx>

(2) Trích từ Kế hoạch hành động của Liên hợp quốc về Thập kỷ giáo dục quyền con người (1995 - 2004), đoạn 2

(3) Đào Anh (2022): *Việt Nam đã thực hiện 80,9% các khuyến nghị UPR chu kỳ III*, <https://www.xaydungdang.org.vn/nhan-quyen-va-cuoc-song/viet-nam-da-thuc-hien-80-9-cac-khuyen-nghi-upr-chu-ky-iii-16409>, truy cập ngày 06/9/2023

(4) và (5) Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân; <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Chi-thi-34-CT-TTg-2021-De-an-dua-noi-dung-quyen-con-nguoi-va-ochuong-trinh-giao-duc-498072.aspx>